TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN NINH KIỀU	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/LĐST
Ngày: 23/4/2019
V/v: "*Tranh chấp tiền lương*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà *Nguyễn Thị Tuyết Loan*.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông *Phan Công Ny*

2. Bà *Phạm Thị Thiện*

- Thư ký phiên tòa: Ông *Hồ Giúp Đở* – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Ngày 23/4/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2016/TLST–LĐ ngày 08 tháng 12 năm 2016 về việc "*Tranh chấp tiền lương*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Hứa Thanh S**
Địa chỉ: 163 Khu vực Yên H, phường B, quận R, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: **Công ty TNHH MTV DV Bảo vệ Chuyên nghiệp C**
Địa chỉ: 46 TP, phường K, quận K, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/08/2016 nguyên đơn, ông Hứa Thanh S trình bày: ông là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH MTV dịch vụ chuyên nghiệp C (Công ty C) từ năm 2012 đến tháng 6/2016 thì nghỉ việc do công ty đã vi phạm nghĩa vụ trả lương cho ông. Cụ thể là không trả tiền lương cho ông tháng 4 và tháng 5/2016. Ông đã nhiều lần liên hệ công ty để yêu cầu trả lương nhưng Công ty không trả nên ông khởi kiện yêu cầu Công ty C có trách nhiệm trả cho ông số tiền 6.000.000đồng tương đương 02 tháng tiền lương.

Vụ kiện được tòa án thụ lý giải quyết theo luật định. Quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành hòa giải để các bên đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ kiện nhưng bị đơn là Công ty C luôn vắng mặt nên vụ kiện không hòa giải được. Do đó căn cứ vào Điều 220 BLTTDS Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ lương 5.000.000đồng (tương đương 02 tháng lương 6.000.000đồng trừ lại số tiền mà nguyên đơn đã ứng trước 1.000.000đồng).

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào đơn xin xác nhận công tác của ông Hứa Thanh S có xác nhận của Công ty C xác định ông Hứa Thanh S là nhân viên của Công ty C. Quá trình làm việc Ông S cho rằng Công ty C còn nợ ông số tiền 6.000.000đồng tương đương 02 tháng lương nên ông khởi kiện. Do đó phát sinh tranh chấp lao động về tiền lương. Tranh chấp này do ngành luật dân sự điều chỉnh và thuộc Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy dịnh tại Điều 32, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng đn sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lương còn nợ là 5.000.000đồng (tương đương 02 tháng lương 6.000.000đồng trừ lại số tiền mà nguyên đơn đã ứng trước 1.000.000đồng). Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào 02 đơn xin xác nhận công tác và đơn xin xác nhận lương cùng ngày 19/04/2016 thì Công ty C xác nhận ông Hứa Thanh S là nhân viên của Công ty C, công việc là trực bảo vệ cho các mục tiêu theo sự phân công của Công ty và có mức lương 5.000.000đồng/tháng. Ngoài ra, căn cứ vào 02 bản chấm công tháng 04 và tháng 05/2016 Ông S có thực hiện nhiệm vụ trực bảo vệ theo sự phân công của Công ty C tại Nhà hàng cổ thành Đ. Như vậy, tuy giữa Ông S và Công ty C không có hợp đồng lao động nhưng với những chứng cứ trên Ông S đã chứng minh được ông có làm việc cho Công ty C đến hết tháng 05/2016.

- Ông S thừa nhận khi nhận lương giữa ông và công ty không có ký nhận bản lương mà chỉ nhận trực tiếp ở kế toán Công ty. Ông S cho rằng Công ty còn nợ ông 02 tháng tiền lương chưa trả nhưng phía Công ty không đến để trình bày hoặc có ý kiến để bảo vệ quyền và lợi ích cho mình thì coi như Công ty đã mặc nhiên thừa nhận vẫn còn nợ tiền lương của Ông S. Do đó yêu cầu của Ông S là có cơ sở xem xét.

- Căn cứ vào đơn xin xác nhận tiền lương thì công ty xác nhận Ông S có mức lương 5.000.000đồng/tháng nhưng Ông S chỉ yêu cầu 3.000.000đồng/tháng vì ông cho rằng lương thực lãnh của ông tính theo giờ nên ông làm việc bao nhiêu giờ thì chỉ yêu cầu bấy nhiêu. Đây là sự tự nguyên của Ông S nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Ngoài ra Ông S còn yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền lương chậm thanh toán nêu trên, nhưng yêu cầu này của ông là vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí lao động sơ thẩm bị đơn phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH

<u>Căn cứ</u>:

- Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 47 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 90 Bộ luật lao động.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Công ty TNHH MTV Dịch Vụ Bảo Vệ Chuyên Nghiệp C phải trả cho ông Hứa Thanh S số lương cịn nợ l 5.000.000đồng.

- Về thời gian và cách trả do Cơ quan thi hành án giải quyết.

- Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì bị đơn còn phải chịu tiền lãi, tính theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

- Về án phí lao động sơ thẩm: 300.000đồng, Công ty TNHH MTV Dịch Vụ Bảo Vệ Chuyên Nghiệp C phải chịu.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và thời hiệu Thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- THA Q. Ninh Kiều;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉ XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Loan